| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN PHÚ NHUẬN**<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Số: 1167/2018/KDTM-ST
Ngày: 31-10-2018
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Út

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lữ Hà Minh

2. Bà Lê Thị Thu Hương

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Minh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số: 817/2017/TLST-KDTM ngày 01 tháng 9 năm 2017 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2018/QĐXXST-KDTM ngày 28/9/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 99/2018/QĐST-KDTM ngày 15/10/2018 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn*: Công ty CP H.

Địa chỉ: Đường P, Phường M, thành phố N, tỉnh Đồng Nai.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Lê Thị Thu H là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 07/8/2017) (Có đơn xin vắng mặt).

*2. Bị đơn:* Công ty TNHH R

Địa chỉ: Đường S, Phường R, quận Q, Tp. Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn:* Bà Hồ Thị H là người đại diện theo pháp luật (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/8/2018 của Công ty CP H và quá trình giải quyết vụ án bà Lê Thị Thu H là người đại diện của nguyên đơn trình bày:*

Trong thời gian từ tháng 10/2016 đến tháng 01/2017, giữa Công ty CP H và Công ty TNHH R có giao dịch mua bán các sản phẩm bao bì giấy do Công ty CP H cung cấp cho Công ty TNHH R. Căn cứ vào đối chiếu công nợ đến ngày 22/3/2017 thì

số dư nợ mà Công ty TNHH R phải trả cho Công ty CP H là 1.049.642.440 đồng. Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2017, Công ty TNHH R đã thanh toán cho Công ty CP H số tiền 40.000.000 đồng. Như vậy số tiền còn lại mà Công ty TNHH R còn nợ Công ty CP H là 1.009.642.440 đồng.

Từ tháng 6/2017 đến nay, Công ty CP H đã gửi công văn yêu cầu Công ty TNHH R thanh toán dứt điểm số tiền nợ còn lại như trên nhưng Công ty TNHH R không có kế hoạch thanh toán dứt điểm công nợ cho Công ty CP H. Điều này đã gây cho Công ty CP H rất nhiều khó khăn trong việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh trong thời gian qua. Do vậy, Công ty CP H yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH R thanh toán dứt điểm toàn bộ số tiền nợ cho Công ty Cổ phần H là 1.009.642.440 *(Một tỷ không trăm lẻ chín triệu sáu trăm bốn mươi hai ngàn bốn trăm bốn mươi)* đồng cùng lãi chậm thanh toán.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập bị đơn Công ty TNHH R nhiều lần nhưng bị đơn đều vắng mặt, Tòa án đã tiến hành xác minh Công ty TNHH R vẫn còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh ở Đường S, Phường R, quận Q, Tp. Hồ Chí Minh nhưng thực tế không còn treo biển hiệu. Do đó Tòa án đã tiến hành thủ tục tống đạt giấy triệu tập đối với bị đơn theo qui định.

Ngày 31/10/2018, đại diện theo ủy quyền của Công ty CP H thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu Công ty TNHH R trả số nợ gốc là 1.009.642.440 *(Một tỷ không trăm lẻ chín triệu sáu trăm bốn mươi hai ngàn bốn trăm bốn mươi)* đồng mà không yêu cầu phải trả lãi chậm thanh toán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

+ Về việc tuân theo pháp luật của theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

Công ty CP H khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa đối với bị đơn Công ty TNHH R có địa chỉ kinh doanh tại Đường S, Phường R, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn Công ty TNHH R đã được triệp tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Lê Thị Thu H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Căn cứ Biên bản đối chiếu xác nhận số dư công nợ ngày 22/3/2017 giữa Công ty CP H với Công ty TNHH R về việc xác nhận số tiền nợ cho từng đợt sản phẩm bao bì giấy mà Công ty CP H đã giao cho Công ty TNHH R từ ngày 29/10/2016 đến 21/01/2017 là 1.049.642.440 đồng. Công ty TNHH R đã cam kết trả dần cho hết số tiền trên vào tháng 12/2017, nhưng Công ty TNHH R chỉ thanh toán được 40.000.000 đồng cho Công ty CP H vào ngày 29/6/2017 rồi không thanh toán nữa. Việc Công ty TNHH R vi phạm nghĩa vụ thanh toán, đã xâm phạm đến quyền và lợi ích của nguyên đơn nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc Công ty TNHH R thanh toán số tiền 1.009.642.440 *(Một tỷ không trăm lẻ chín triệu sáu trăm bốn mươi hai ngàn bốn trăm bốn mươi)* đồng, là phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ chấp nhận.

Ghi nhận việc Công ty CP H không yêu cầu Công ty TNHH R trả lãi chậm thanh toán.

[3] Về án phí:

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Luật Phí và Lệ phí năm 2015, Công ty TNHH R phải chịu án phí sơ thẩm;

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 50 và Điều 306 Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

**1.** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn - Công ty CP H:

Buộc Công ty TNHH R phải thanh toán cho Công ty CP H số tiền 1.009.642.440 *(Một tỷ không trăm lẻ chín triệu sáu trăm bốn mươi hai ngàn bốn trăm bốn mươi)* đồng.

**2.** Về án phí:

- Công ty TNHH R phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 42.289.273 *(Bốn mươi hai triệu hai trăm tám mươi chín ngàn hai trăm bảy mươi ba)* đồng.

- Công ty CP H không phải chịu án phí nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.145.000 *(Hai mươi mốt triệu một trăm bốn mươi lăm ngàn)* đồng theo biên lai thu tiền số 08720 ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.** Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày Công ty CP H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH R không thi hành số tiền trên, thì hàng tháng Công ty TNHH R còn phải trả tiền lãi cho Công ty CP

H trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4.** Về quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- CC THADS quận Phú Nhuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Út**

-